

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Đồ án Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500
Khu tái định cư Hiệp Sơn, xã Đức Hiệp, huyện Mộc Đức**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC ĐỨC

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương, ngày 19/6/2015;
Căn cứ Luật Quy hoạch, ngày 24/11/2017;
Căn cứ Luật Xây dựng, ngày 18/6/2014;
Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP, ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;
Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-BXD, ngày 01/3/2017 của Bộ Xây dựng Quy định hướng dẫn về quy hoạch xây dựng nông thôn;
Căn cứ Quyết định số 155/QĐ-UBND, ngày 21/01/2019 của Chủ tịch UBND huyện Mộc Đức về việc phê duyệt nhiệm vụ và dự toán lập quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu tái định cư Hiệp Sơn, xã Đức Hiệp, huyện Mộc Đức;
Xét đề nghị của Ban quản lý dự án ĐTXD các CTGT tỉnh Quảng Ngãi tại Tờ trình số 69/TTr-BQL, ngày 28/02/2019 và phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện tại Báo cáo Kết quả thẩm định số 71/KQTD-KTHT ngày 11/3/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đồ án Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu tái định cư Hiệp Sơn, xã Đức Hiệp, với các nội dung chủ yếu sau:

1. Tên đồ án: Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu tái định cư Hiệp Sơn, xã Đức Hiệp, huyện Mộc Đức .

2. Phạm vi ranh giới và quy mô diện tích quy hoạch:

a) Phạm vi ranh giới:

- Phía Bắc: Giáp khu dân cư.
- Phía Nam: Giáp đất trồng lúa.
- Phía Tây: Giáp đường ĐT.624B.
- Phía Đông: Kênh S18.

b) Quy mô diện tích: 13.777,87m²

3. Mục tiêu lập quy hoạch: Làm cơ sở để đầu tư xây dựng Khu tái định cư, dự án Nâng cấp tuyến đường ĐT.624B (Quán Lát - Đá Chát), đoạn Km0+00 - Km8+00.

4. Tính chất khu quy hoạch: Là điểm dân cư nông thôn, phục vụ tái định cư.

5. Quy hoạch sử dụng đất:

TT	Hạng mục	Diện tích (m ²)	Tỷ lệ (%)
1	Đất ở liên kế	6.498,00	47,16%
2	Đất hạ tầng kỹ thuật	2.131,75	15,47%
3	Đất cây xanh	1.703,31	12,36%
4	Đất giao thông	3.444,81	25,00%
	TỔNG CỘNG	13.777,87	100%

6. Quy định định hướng không gian kiến trúc, cảnh quan:

Phát triển loại hình nhà ở với diện tích các lô đất đa dạng. Mật độ và tầng cao được quy định và khống chế phù hợp với không gian kiến trúc cảnh quan của nông thôn.

Ngoài các lô đất ở, bố trí khu cây xanh để điều hòa vi khí hậu vào tạo không gian công cộng chung cho khu tái định cư.

7. Quy hoạch hệ thống hạ tầng kỹ thuật:

a) San nền:

Cao độ san nền phù hợp với cao độ hiện trạng tự nhiên, cao độ các tuyến đường xung quanh khu vực xây dựng; Cao độ san nền hoàn thiện từng lô đất cao hơn có giao thông tại nơi tiếp giáp khoảng 0,15m. Tổ chức dốc nền về phía có hệ thống thoát nước, độ dốc $i \geq 0,4\%$ theo hướng từ Tây sang Đông.

b) Đường giao thông:

Đường giao thông được quy hoạch đảm bảo kết nối với giao thông trong khu vực gồm:

- Tuyến số 01: Chiều dài $L=84,5\text{m}$; bề rộng nền đường $B_n=16\text{m}$; bề rộng mặt đường $B_m=9\text{m}$; bề rộng vỉa hè $B_{vh}=4\text{m}+3\text{m}$.

- Tuyến số 02: Chiều dài $L=134,8\text{m}$; bề rộng nền đường $B_n=11,5\text{m}$; bề rộng mặt đường $B_m=5,5\text{m}$; bề rộng vỉa hè $B_{vh}=3\text{m} \times 2$.

- Tuyến số 03: Chiều dài $L=84,5\text{m}$; bề rộng nền đường $B_n=11,5\text{m}$; bề rộng mặt đường $B_m=5,5\text{m}$; bề rộng vỉa hè $B_{vh}=3\text{m} \times 2$.

c) Thoát nước:

Hệ thống thoát nước mưa khu vực riêng với hệ thống thoát nước thải.

- Hệ thống thoát nước mưa thiết kế dọc các tuyến đường bằng cống tròn bê tông ly tâm có đường kính $\varnothing 600$, $\varnothing 800$ và dẫn xả về mương S18 hiện hữu trong khu vực.

- Hệ thống thoát nước thải bằng mương thoát nước B400 xây dựng chạy dọc phía sau khu dân cư.

d) Cấp nước:

Nguồn nước sinh hoạt được lấy từ các giếng đóng, giếng khoan của từng hộ dân. Thiết kế hệ thống cấp nước dự kiến để đầu nối vào nguồn nước khi được đầu tư. Đường ống cấp nước dùng ống có đường kính D50, D100 làm nhiệm vụ đầu nối và phân phối cho khu vực. Các tuyến ống được bố trí thành mạch vòng kết hợp mạng cụt.

Trên trục đường giao thông có hệ thống cấp nước D100 bố trí 02 họng cứu hỏa.

e) Cấp điện:

Nguồn điện: Sử dụng lưới điện Quốc gia thông qua đường dây trung thế 22kV hiện trạng gần khu vực dự án.

Xây dựng các tuyến đường dây 0,4kV đi ngầm, dẫn từ đường dây 0.4kV hiện trạng để cấp điện cho các công trình và các hộ gia đình.

Hệ thống điện chiếu sáng khu tái định cư dùng hệ thống đèn LED và đèn trang trí dùng đèn LED được bố trí trên cột điện chiếu sáng đi chung với đường dây 0.4kV.

g) Vệ sinh môi trường:

- Chất thải rắn phát sinh từ sinh hoạt phải được thu gom và xử lý phù hợp nhằm tránh làm ô nhiễm môi trường.

- Bố trí các thùng rác công cộng trên vỉa hè các trục đường, trong khuôn viên công trình với khoảng cách hợp lý, các hộ gia đình tập hợp chất thải rắn của mình vào đúng các vị trí quy định. Chất thải rắn phải được thu gom định kỳ, đúng thời điểm theo quy định.

h) Thông tin liên lạc:

Sử dụng trạm của các nhà cung cấp dịch vụ tại khu vực để cung cấp cho khu vực dự án. Các nhà cung cấp dịch vụ truyền hình sẽ triển khai mạng của họ tới từng đơn vị qua mạng cáp truyền hình hoặc đầu thu sóng.

(Phần chi tiết có Thuyết minh và bản vẽ kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

Phòng Kinh tế và Hạ tầng có trách nhiệm hướng dẫn Ban quản lý dự án ĐTXD các Công trình giao thông tỉnh tổ chức công bố công khai quy hoạch và cắm mốc giới quy hoạch ngoài thực địa.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện; Thủ trưởng các phòng: Kinh tế và Hạ tầng, Tài nguyên và Môi trường huyện; Chủ tịch UBND xã Đức Hiệp và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT, PCT UBND huyện;
- VP: PVP (KT);
- Lưu: VT.



**BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Văn Mẫn